

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2021/HS-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiệp, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 213/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Thào Thị M, sinh năm 1998 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A V, sinh năm 1961, con bà Vàng Thị H (Đã chết); chồng Tráng A C, sinh năm 1996 (Hiện đang chấp hành án), có 02 con, con nhỏ nhất sinh ngày 29/10/2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến ngày 24/6/2021 được tại ngoại (Do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/6/2021 Thào Thị M điều khiển xe máy của gia đình từ nhà đến bản Tà Phênh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu để làm nương, trên đường đi M gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, M hỏi mua được 08 viên hồng phiến với giá 240.000 đồng, mục đích để làm thuốc chữa đau bụng cho bản thân, có được ma túy M cất giấu trong yếm xe máy. Đến khoảng 13 giờ cùng

ngày M điều khiển xe máy đi về nhà thì bị tổ công tác Công an xã Tân Lập kiểm tra bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong có 08 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; 01 xe máy biển kiểm soát 26G1-251.86.

Ngày 16/6/2021, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng 08 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Thào Thị M có khối lượng 0,76 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu M.

Tại kết luận giám định số 1154 ngày 20/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,76 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,76 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Thào Thị M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thào Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Thị M từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,42 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: 04 mảnh băng dính màu đen, mảnh nilon màu xanh cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Thào Thị M.

Trả lại cho bị cáo Thào Thị M: 01 xe máy nhãn hiệu Honda – Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26G1- 251.86.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Thào Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,76 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, để sử dụng chữa bệnh đau bụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu lập hồi 13 giờ 15 phút, ngày 16/6/2021; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1154 ngày 20/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,76 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội và xét xử đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Khi lượng hình cũng cần xem xét đến điều kiện hoàn cảnh cũng như nhân thân của bị cáo, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về chăm sóc gia đình và con nhỏ là phù hợp với pháp luật Việt Nam.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai

tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,42 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: 04 mảnh băng dính màu đen, mảnh nilon màu xanh cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Thảo Thị M. Xét là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26G1- 251.86, có căn xác định là tài sản chung vợ chồng, bị cáo đã dùng làm phương tiện vào việc phạm tội gia đình không biết. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, chồng đang đi chấp hành án, tài sản duy nhất là chiếc xe máy làm phương tiện đi lại của cả gia đình, nên căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng như tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Thảo Thị M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thảo Thị M 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Thảo Thị M đi chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 16/6/2021 đến ngày 24/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu

hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,42 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: 04 mảnh băng dính màu đen, mảnh nilon màu xanh cùng vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Thào Thị M.

Trả cho Thào Thị M: 01 xe máy nhãn hiệu Honda – Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26G1- 251.86, số khung RLHJA3817GY074396, số máy JA38E – 0169924, xe đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thào Thị M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà